

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐTPT CƯỜNG THUẬN IDICO

Hôm nay, ngày 18 tháng 05 năm 2019, tại Nhà hàng EROS PALACE, số 15 đường Đồng Khởi, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai. Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO (Địa chỉ công ty: Số 168, Khu phố 11, phường An Bình, Biên Hoà, Đồng Nai – Giấy phép ĐKKD số 3600459834; Cấp lần thứ 13 ngày 29/07/2017 tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai) tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019. Nội dung đại hội gồm các vấn đề sau:

1. Tiếp đoàn đại biểu.
2. Các nghi thức đại hội.
3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội: Ông Hà Hải Quân thay mặt ban tổ chức thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự đại hội gồm 89 cổ đông (gồm 72 cổ đông trực tiếp tham dự và 17 cổ đông uỷ quyền), đại diện cho 51.675.768 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết, chiếm 82,03 % vốn điều lệ đủ điều kiện để đại hội tiến hành theo quy định.
4. Ông Nguyễn Sỹ Phong – Thay mặt Ban tổ chức đại hội tuyên bố khai mạc đại hội.
5. Thông qua nhân sự Chủ tịch đoàn, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết:

Chủ tịch đoàn:

- | | |
|---------------------------|-----------------|
| 1. Ông: Trần Như Hoàng | - Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông: Nguyễn Xuân Quang | - Thành viên |
| 3. Ông: Nguyễn Văn Khang | - Thành viên |

Ban thư ký :

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| 1. Ông: Vũ Tiên Dũng | - Trưởng ban |
| 2. Ông: Bùi Tiến Vương | - Thành viên |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Phương Thúc | - Thành viên |

Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| 1. Ông: Phạm Thanh Quảng | - Trưởng ban |
| 2. Ông: Đào Văn Dương | - Thành viên |
| 3. Bà: Nguyễn Thế Điệp | - Thành viên |

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

6. Ông Nguyễn Sỹ Phong thay mặt Ban tổ chức thông qua chương trình đại hội: Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

7. Báo cáo của Hội đồng quản trị: Ông Trần Như Hoàng thay mặt ban HĐQT công ty báo cáo chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, như sau:

7.1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2018:

Trong năm 2018, với sự quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành các cấp, tập thể cán bộ công nhân viên công ty đã tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu then chốt và chiến lược, đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế ổn định, phát triển tốt nguồn vốn chủ sở hữu.

- Nghiên cứu đầu tư các dự án có trọng tâm, kịp thời đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Về sản xuất kinh doanh:

a/ Công ty mẹ:

- Tổng doanh thu : 545,89 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 135,28 tỷ đồng.

b/ Hợp nhất (mẹ và các công ty thành viên) :

- Tổng doanh thu : 917,10 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 128,47 tỷ đồng.
Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu đạt (P/S) : 1.835 đồng.

Hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

Trong năm qua tập thể Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên đã bám sát những mục tiêu nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua để chỉ đạo và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị giám sát và chỉ đạo Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ các chỉ tiêu kinh tế năm 2018 như sau:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hoạt động giám sát:

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc đột xuất, HĐQT đã thảo luận và rà soát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 và trong năm 2018 nhằm đạt mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Phối hợp với Ban kiểm soát nội bộ thông qua các báo cáo đánh giá phân tích rủi ro và phương án phòng ngừa rủi ro trong hoạt động điều hành.

- Kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nhằm kiểm tra, đánh giá tình hình thực tế qua đó đóng góp ý kiến cho Ban Tổng giám đốc.

Kết quả:

Hoạt động Đầu tư và Sản xuất Kinh doanh

- **Thi công xây dựng công trình:** Theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông, Công ty tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, chọn thi công công trình là mũi nhọn lâu dài vì đây là ngành truyền thống và hiệu quả của Công ty.
- **Kinh doanh sản xuất sản phẩm, khai thác mỏ đá phục vụ công trình:** phát triển thị trường ống cống thoát nước rung ép và tăng cường khai thác các mỏ đá tiếp tục là dòng sản phẩm chủ lực của CTI trong năm 2018.
- **Đầu tư và nâng cấp thiết bị cho các mỏ vật liệu xây dựng:** Đã hoàn thiện việc bổ sung và nâng cấp máy móc, thiết bị cho các mỏ đá tại huyện Vĩnh Cửu, huyện Xuân Lộc và Xã Phước Tân-TP.Biên Hòa để có thể có đủ năng lực cung cấp đá cho dự án BOT Công ty đang thực hiện, các dự án đường cao tốc trong khu vực và chuẩn bị sẵn sàng cung cấp cho dự án sân bay Quốc tế Long Thành.
- **Tiếp tục đẩy mạnh và hoàn thành các dự án BOT:**
 - Phối hợp với lãnh đạo các cấp đẩy nhanh các thủ tục để triển khai thu phí hoàn vốn cho dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại ấp Tân Cang, xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai theo hình thức hợp đồng BOT;
 - Tiếp tục hỗ trợ, theo sát các công việc của ban điều hành để nhanh chóng hoàn thành các công tác xây dựng dự án đường 319 nối dài và nút giao với đường cao tốc HLD theo hình thức hợp đồng BOT nhằm đưa dự án vào khai thác hoàn vốn đúng tiến độ.
 - Chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với ban điều hành để đấu giá thành công dự án BOT Phan Thiết – Đồng Nai, đây là dự án tiềm năng, có mức doanh thu lợi nhuận ổn định.
- **Tham gia các dự án:**
 - Hoàn thành toàn bộ các thủ tục pháp lý cho dự án Nhà ở xã hội CTI Tower tại phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa và dự án đã được khởi công và xây dựng hết phần móng, đã triển khai các công việc bán sản phẩm cho người mua nhà, dự kiến các hợp đồng mua bán nhà sẽ hoàn tất trong Quý 2/2019;
 - Công ty đang trong giai đoạn đầu tư, cải tạo, nâng cấp khu du lịch đảo Ó – Đồng Trường để duy trì và phát triển du lịch, giải trí cho các du khách gần xa.
- **Các dự án hạ tầng khác:** Chủ động tìm kiếm và đề xuất các dự án mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như các Cụm công nghiệp tại huyện Vĩnh Cửu nhằm đóng góp vào sự phát triển chung của địa phương.
- **Dịch vụ thu phí đường bộ:** Tiếp tục duy trì công tác Quản lý hoạt động dịch vụ thu phí, kịp thời đề xuất những cuộc họp với các cơ quan ban ngành để hỗ trợ và tháo gỡ những khó khăn trong công tác quản lý thu phí tại các trạm thu phí, bảo đảm hệ thống hoạt động thông suốt 24/24.

Tài chính:

- Kiểm tra, giám sát các khoản đầu tư tài chính nhằm đảm bảo các khoản đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất. Năm 2018, Công ty đầu tư chủ yếu vào các dự án đang thực hiện, các dự án mang lại hiệu quả tức thời và đầu tư nâng cấp thiết

bị, máy móc cho các mỏ đá nhằm nâng cao năng suất khai thác, tạo doanh thu-lợi nhuận tốt cho Công ty.

- Điều chỉnh cơ cấu vay dài hạn và ngắn hạn và kiểm soát chặt chẽ các khoản vay nhằm tận dụng tối đa vòng xoay của vốn vay ngắn hạn nhanh và hiệu quả nhất.
- Năm 2018, Công ty gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với doanh thu giảm so với cùng kỳ năm 2017 do doanh thu xây lắp giảm nhưng tỷ suất lợi nhuận của Công ty vẫn tăng trưởng tốt.

Quan hệ nhà đầu tư

- Đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 19/4/2018 thành công trên tinh thần công khai, minh bạch.
- Tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm về Quản trị công ty tại các diễn đàn, hội thảo, khóa đào tạo về Quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM phối hợp tổ chức cùng các đơn vị uy tín trong nước cũng như nước ngoài.
- Thường xuyên cập nhật và công bố thông tin cho tất cả các cổ đông và cơ quan chức năng biết về tình hình hoạt động của Công ty.
- Thông qua các Công ty truyền thông trong nước, các Công ty Chứng khoán để đưa các thông tin cập nhật về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đến với các cổ đông và các nhà đầu tư. Chủ động tạo lập các buổi gặp gỡ, trao đổi các thông tin cần thiết đến các Nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tham gia các buổi làm việc tại nước ngoài để gặp gỡ các Nhà đầu tư rộng rãi hơn nhằm mang đến cho các nhà đầu tư cá nhân cũng như tổ chức nước ngoài hiểu rõ hơn về giá trị của doanh nghiệp.
- Thực hiện đúng và đầy đủ về quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán về tình hình- hoạt động, tình hình quản trị công ty và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Cường Thuận IDICO theo dõi, tổ chức các cuộc họp HĐQT, cung cấp các thông tin cần thiết cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của HĐQT:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp toàn thể 16 lần. Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia đầy đủ các cuộc họp và thể hiện trách nhiệm cao đối với vai trò nhiệm vụ của mình.

7.2. Về phương hướng nhiệm vụ 2019

Bước sang năm 2019, Với những dự án đầu tư và hợp đồng đang có Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp tục phát huy hết năng lực cũng như trách nhiệm của mình cùng với sự đồng tâm hiệp lực, đoàn kết một lòng của tập thể cán bộ, nhân viên và sự tin tưởng, thấu hiểu, động viên của quý vị cổ đông để có thể đưa ra những quyết sách đúng đắn, đưa công ty đạt được những thành quả cao nhất trong thời gian tới.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 dự kiến được xây dựng như sau:

7.2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kế hoạch hợp nhất (mẹ và các công ty thành viên)

- Tổng doanh thu (của công ty mẹ và các công ty con): 1.305 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế (của công ty mẹ và các công ty con): 141,5 tỷ đồng

7.2.2 Kế hoạch đầu tư:

Dự kiến trong năm 2019, tổng mức đầu tư dự kiến là 2.500 tỷ đồng trong đó cụ thể như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư, chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai (giá trị còn lại của dự án)	1.500	1.708
2	Dự án Khu dân cư tại Xã Phước Tân (Khu 10,4 ha)	200	949
3	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng Cụm công nghiệp Tân An	150	435
4	Dự án BOT nút giao đường 319 và Đường cao tốc Long Thành – Dầu Giây	350	966
5	Dự án Đầu tư xây dựng khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường	100	300
6	Các dự án tiềm năng khác	200	
	Tổng cộng	2.500	

Vốn Chủ đầu tư tham gia dự kiến 20% trên tổng mức đầu tư, 80% vốn tham gia còn lại được huy động từ các tổ chức tín dụng và vốn vay thương mại hợp pháp khác.

7.2.3 Biện pháp triển khai thực hiện:

Để thực hiện được những mục tiêu đặt ra, trong năm 2019 Ban lãnh đạo công ty sẽ phải thực hiện tốt các nội dung như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Tập trung chỉ đạo việc hoàn thành các hợp đồng xây lắp đảm bảo tiến độ, chất lượng an toàn.
- Hoạt động sản xuất: Nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ đối với khách hàng, đảm bảo tiến độ cung cấp sản phẩm ổn định; Quản lý chặt quy trình sản xuất để giảm thiểu hao phí, tăng tiết kiệm và từ đó giúp nâng cao năng suất và hiệu quả.
- Chỉ đạo việc triển khai đầu tư các dự án theo kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, kiểm soát việc ra nghị quyết và thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy chế, quy định làm việc và điều lệ hoạt động của công ty.
- Chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện việc kiểm soát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và các đơn vị thành viên.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc sẽ tăng cường việc chỉ đạo để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, khắc phục những tồn tại hạn chế trong năm 2018.

8. Thông qua báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 của Ban tổng giám đốc công ty:

Ông Nguyễn Xuân Quang thay mặt Ban tổng giám đốc công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019. Nội dung báo cáo bao gồm:

8.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	:	1.803,62	tỷ đồng
- Tài sản ngắn hạn	:	623,55	tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	1180,07	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	1.803,62	tỷ đồng
- Nợ phải trả	:	571,23	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	1.232,40	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	:	545,89 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	135,28 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất (Đã kiểm toán):

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản	:	4.430,28	tỷ đồng
-----------------	---	----------	---------

- Tài sản ngắn hạn	:	667,21	tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	3.763,07	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	4.430,28	tỷ đồng
- Nợ phải trả	:	2.960,17	tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	1.470,11	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu	:	917,10	tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế	:	128,47	tỷ đồng.
Lợi nhuận cơ bản trên cổ phiếu đạt (P/S) :		1.835	đồng.

8.2. Tình hình triển khai các dự án đầu tư:

1. Dự án BOT Tuyến Quốc lộ 1A:

- Tổng vốn đầu tư dự án là 1.506 tỷ đồng.
- Doanh thu của dự án vào khoảng 236 tỷ đồng/1 năm.
- Lợi nhuận vốn chủ sở hữu là: 12% cho phân đoạn 1 và 14% cho phân đoạn 2.
- Thời gian hoàn vốn của dự án là: 15 năm 7 tháng (Theo mức giá vé mới đang áp dụng).
- Thời gian đã thu phí của dự án vào khoảng 4 năm 11 tháng (bắt đầu từ ngày 06/07/2014). Trước năm 2018 dự án đảm bảo mức lợi nhuận vốn chủ sở hữu là 12%/năm. Bước sang năm 2019 do giá vé giảm dẫn đến mức lợi nhuận vốn chủ sở hữu chỉ đạt hơn 7%/năm.
- Thời gian thu phí của dự án còn lại gần 11 năm.

2. Dự án BOT Quốc Lộ 91 -91B Cần Thơ An Giang:

- Dự án bao gồm Quốc Lộ 91 có chiều dài toàn tuyến khoảng 38km và Quốc Lộ 91B là 15km. Tổng vốn đầu tư dự án là: 1.720 tỷ đồng.
- Doanh thu của dự án vào khoảng 158 tỷ đồng/1 năm.
- Lợi nhuận vốn chủ sở hữu là: 12%/ năm.
- Thời gian hoàn vốn dự kiến của dự án ban đầu là 17 năm 9 tháng và do giảm giá vé và miễn giảm vé cho phương tiện tại địa phương nên thời gian được điều chỉnh lại là 34 năm.

Do việc giảm giá vé cũng như miễn giảm vé cho phương tiện tại địa phương đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu hàng năm, và 3 năm qua dự án vẫn chưa đạt được mức thu, để đảm bảo có lợi nhuận vốn chủ sở hữu để chia cổ tức cho cổ đông.

- Thời gian thu phí của dự án còn lại 31 năm.

3. Dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng: Toàn tuyến có tổng chiều dài hơn 6,0 km với tổng mức đầu tư trên 200 tỷ đồng. Dự án đã được thi công hoàn chỉnh tuyến và cho lưu thông trong năm 2018, Hiện đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý cho thu phí hoàn vốn. Dự kiến đến tháng 06/2019 dự án sẽ được thu phí hoàn vốn. Lợi nhuận vốn chủ sở hữu của dự án là: 13%/ năm.

4. Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HCM -Long Thành -Dầu Giây: Tổng chiều của phần tuyến và cầu vượt là 9,46 km. Tổng mức đầu tư của dự án khoảng 966 tỷ đồng. Trong đó khối lượng thi công đã đạt được khoảng 48%. Dự kiến sẽ hoàn thành dự án trong Quý I năm 2020 để sớm đưa vào khai thác và thu phí. Tổng thời gian hoàn vốn của dự án đạt 29 năm 10 tháng. Lợi nhuận vốn chủ sở hữu của dự án là: 12%/ năm.

5. Dự án đầu tư chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai: Dự án có tổng chiều dài tuyến khoảng 114 km nằm trên hai địa bàn Đồng Nai và Phan Thiết. Dự án có tổng giá trị trúng thầu là: 1.708 tỷ đồng (*Bằng chữ: Một ngàn, bảy trăm lẻ tám tỷ đồng*). Bộ giao thông vận tải đã có văn bản chấp thuận về việc chuyển giao dự án trên cho Cường Thuận IDICO. Dự kiến công tác chuyển giao dự án sẽ được thực hiện trong tháng 07/2019.

Trong đó:

- Doanh thu của dự án vào khoảng 28 tỷ đồng /1 tháng tương đương 320-330 tỷ đồng/1 năm.
- Lợi nhuận vốn chủ sở hữu là: 12,5%/năm.
- Thời gian hoàn vốn dự kiến của dự án là: khoảng 21 năm (phụ lục Hợp đồng BOT ký ngày 18/12/2018).

6. Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa: Là dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại Phường Tam Hòa - TP. Biên Hòa (gần bệnh viện Đa khoa Đồng Nai), dự án có tổng vốn đầu tư vào khoảng 325 tỷ đồng. Dự án gồm hai tòa nhà có chiều cao 23 tầng với 456 căn hộ.

Dự án đã khởi công xây dựng từ tháng 06/2018. Đến thời điểm hiện tại dự án đã thi công đến tầng 10. Dự kiến đến tháng 02/2020 sẽ cơ bản thi công hoàn thành và tiếp theo là thực hiện các thủ tục nghiệm thu công trình đến tháng 09/2020.

Danh sách khách hàng mua nhà ở xã hội đã đăng ký đạt khoảng 40% và đang trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sản phẩm nhà ở thương mại chiếm 20% tổng số căn hộ của dự án, đã được ký hợp đồng, đặt cọc hết số lượng.

7. Dự án Khu dân cư tại xã Phước Tân (khu 10,4ha): Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 948,58 tỷ đồng. Toàn dự án có tổng cộng 337 lô nền và căn hộ trên tổng diện tích sàn xây dựng 89.368m². Trong đó nhà liên kế phố 94 căn, nhà liên kế vườn 40 căn, nhà biệt thự 38 căn, nhà chung cư 165 căn. Hiện tại công ty đang tiến hành đền bù GPMB, để trong năm 2020 có mặt bằng triển khai thi công.

8. Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng CCN Tân An – huyện Vĩnh Cửu: Là dự án cụm công nghiệp thuộc xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, cụm công nghiệp có tổng diện tích vào khoảng 48,82 ha. Tổng mức đầu tư hạ tầng của dự án vào khoảng 435 tỷ đồng; Dự án đang trong bước triển khai.

9. Dự án Khu công nghiệp Phước Bình – Long Thành: Dự án có tổng diện tích khoảng 640 ha bao gồm các dự án Khu công nghiệp (khoảng 450ha); Khu dân cư (khoảng 74 ha) và Khu dịch vụ tổng hợp (khoảng 115ha); Hiện đang thực hiện các thủ tục trình thủ tướng chính phủ duyệt quy hoạch và dự kiến sẽ có kết quả phê duyệt trong năm 2019.

10. Dự án mở đá Xuân Hòa: Dự án có mức đầu tư tính đến nay đạt khoảng 40 tỷ đồng, có diện tích 20 ha, với công suất khai thác là 500.000 m³/ năm. Sản lượng thành phẩm cung cấp ra thị trường năm 2018 là 50.000 m³ đá thành phẩm các loại với doanh thu đạt 10 tỷ đồng. Trong đó:

- Trữ lượng khai thác: 18 triệu m³.
- Thời gian thực hiện dự án: 37 năm.

11. Dự án mở Thiện Tân 10: Dự án có mức đầu tư tính đến nay đạt khoảng 60 tỷ đồng, có tổng diện tích là 75 ha, trong đó diện tích moong khai thác là 53,83 ha, công suất khai thác dự kiến vào khoảng 900.000 m³/năm.

Năm 2018 mở đã cung cấp cho thị trường 136.000 m³ sản phẩm các loại và đạt doanh thu 21 tỷ đồng. Trong đó:

- Trữ lượng khai thác: 26,6 triệu m³.
- Thời gian thực hiện dự án: 30 năm (Kể từ năm 2019).

12. Dự án mở đá Tân Cang 8: Dự án có mức đầu tư tính đến nay đạt khoảng 153 tỷ đồng, với công suất khai thác 800.000 m³/năm, có quy mô khai thác là 35ha, năm 2018 mở đã cung cấp ra thị trường hơn 573.000 m³ khối các loại với doanh thu đạt 88 tỷ đồng. Dự kiến năm 2019 sẽ đạt 200 tỷ doanh thu. Trong đó:

- Trữ lượng khai thác: 15 triệu m³.
- Thời gian thực hiện dự án: 20 năm (Kể từ năm 2019).

13. Dự án khu du lịch Đảo Ó – Đồng Trường: Dự án có tổng diện tích khoảng 25 héc ta bao gồm 02 đảo Ó, Đồng Trường và khu nhà hàng trên đất liền. Hiện nay công ty đã đầu tư xây dựng được nhiều hạng mục cơ bản giai đoạn 1 như: hệ thống cấp điện, cấp nước, đường đi bao quanh đảo, nhà nghỉ dưỡng và các khu vui chơi, với tổng mức đầu tư đã đầu tư đạt khoảng 177 tỷ đồng.

14. Dự án Nhà máy công bê tông đúc sẵn:

Nhà máy bê tông đúc sẵn được đầu tư vào năm 2006 với công nghệ rung, ép của cộng hòa Liên Bang Đức với tổng giá trị đầu tư vào khoảng 130 tỷ đồng. Toàn bộ nhà máy đã khấu hao hết vào năm 2017 và hiện tại vẫn hoạt động tốt. Doanh thu của nhà máy năm 2018 đạt khoảng 70 tỷ đồng với mức lợi nhuận khoảng 20 tỷ đồng.

15. Xí nghiệp thi công cơ giới:

Bao gồm 142 chiếc xe các loại với tổng nguyên giá vào năm 2010 khoảng 100 tỷ đồng, hiện giá trị khấu hao của toàn thể thiết bị xe máy này vào khoảng 80%, trong đó lợi nhuận ước tính của thiết bị, xe máy mang lại vào khoảng 20 tỷ đồng/1 năm.

8.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019:

◇ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: VND

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ	729		
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	400		(250+50+100)
2- Doanh thu cung cấp công	100		
3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	4		(ngừng thu từ ngày 01/02/2019)
4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	150		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	40		
6- Doanh thu bán hàng khác	35		(xăng dầu)
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT	616		
1- BOT QL91	160		
2- BOT QL1	242		

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
3- BOT Đường chuyên dùng	14		(6 tháng)
4- BOT Phan thiết – Dầu Giây	165		(6 tháng)
5- Hoạt động đăng kiểm	15		
6- Hoạt động du lịch (CTI Travel)	20		
III/ Hợp nhất tập đoàn	1.305	141,5	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

◇ Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Dự kiến trong năm 2019, Công ty triển khai các dự án với tổng mức đầu tư như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư, chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai (giá trị còn lại của dự án)	1.500	1.708
2	Dự án Khu dân cư tại Xã Phước Tân (Khu 10,4 ha)	200	949
3	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng Cụm công nghiệp Tân An	150	435
4	Dự án BOT nút giao đường 319 và Đường cao tốc Long Thành – Dầu Giây	350	966
5	Dự án Đầu tư xây dựng khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường	100	300
6	Các dự án tiềm năng khác	200	
	Tổng cộng	2.500	

◇ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% lợi nhuận sau thuế
- Chi cổ tức: 12 % vốn điều lệ (1.200 đồng/ cổ phần)

8.4. Biện pháp thực hiện:

Để thực hiện những mục tiêu đề ra, trong năm 2019, ban lãnh đạo công ty sẽ phân đầu thực hiện tốt các nội dung sau:

<> Phát triển nguồn nhân lực và điều chỉnh cơ cấu tổ chức:

Công ty tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự, hoàn thiện cơ cấu tổ chức toàn hệ thống; đảm bảo chiến lược đào tạo và phát triển nhân sự của công ty luôn phù hợp với thực trạng sản xuất kinh doanh; Luôn đảm bảo nguồn nhân lực có trình độ cao để đáp ứng hoạt động phát triển và đầu tư trong giai đoạn mới.

<> Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính, nguồn vốn đầu tư và hoạt động thu hồi công nợ:

Trong đó đẩy mạnh hoạt động thu hồi công nợ bán hàng, công nợ của hoạt động thi công đúng hạn, đúng tiến độ từ đó giảm thiểu việc vay vốn, giúp giảm chi phí vay tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quản lý chặt chẽ các khoản thu chi, các khoản vốn đầu tư được sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả cao.

<> Hoạt động xây dựng và sản xuất:

- Hoạt động thi công: Sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc sản xuất và thi công đảm bảo chất lượng cũng như tiến độ đề ra. Trong đó cụ thể:

+ Đảm bảo trong năm 2019 cơ bản hoàn thành các hạng mục chính như: cầu Hàng Điều, phân mặt đường và một phần hạng mục cầu vượt cao tốc của Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HCM - Long Thành Dầu Giây để bước sang năm 2020 có thể đưa vào khai thác thu phí.

+ Cố gắng đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành đúng tiến độ của khu nhà ở Xã hội Tam Hòa để đảm bảo đúng kế hoạch giao nhà cho khách hàng như đã cam kết.

+ Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các hạng mục phục vụ cho hoạt động du lịch tại Khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường.

+ Hoàn thành việc nhận chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai trong năm 2019 để tổ chức vận hành và khai thác để đẩy nhanh việc thu hồi vốn đầu tư.

- Hoạt động sản xuất: Đảm bảo tiến độ cung cấp sản phẩm cho các hợp đồng đang có; Tiếp tục tìm kiếm thêm các khách hàng tiềm năng mới đặc biệt là mảng sản xuất công bê tông đúc sẵn, quản lý chặt chẽ định mức sử dụng vật tư, nhiên liệu nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất với chi phí thấp nhất.

<> Hoạt động thu phí và hoạt động đầu tư:

- Nâng cao công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động thu phí đảm bảo giảm thiểu thất thu do tiêu cực, từ đó ổn định doanh thu, duy trì tốt nguồn vốn cho hoạt động đầu tư của công ty tại các dự án Quốc Lộ 1 và Quốc Lộ 91 - Cần Thơ -An Giang.

- Chú trọng và tập trung vào việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý, các hồ sơ liên quan đến các dự án đầu tư mới như: Cụm Công nghiệp Tân An, Khu công nghiệp Phước Bình – Long Thành, Khu dân cư tại xã Phước Tân (khu 10,4 ha)... để sớm có chấp thuận đầu tư từ các cơ quan quản lý nhà nước liên quan, cũng như đẩy nhanh việc giải phóng mặt bằng để sớm có mặt bằng triển khai đầu tư xây dựng. Đây chính là cơ sở quan trọng để tạo ra các tiền đề mới giúp công ty đột phá và tạo được vị thế ngày càng mạnh mẽ.

9. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2018:

Ông Bùi Tiến Vương đại diện Ban kiểm soát đọc báo cáo của Ban kiểm soát trước Đại hội, bao gồm các nội dung:

9.1. Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành điều lệ Công ty, các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm.

9.2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty gồm:

+Việc chấp hành Pháp luật nhà nước, Điều lệ Công ty trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh: Công ty đã chấp hành tốt quy định pháp luật và Điều lệ công ty; thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin đúng hạn và quy định trên Website.

+Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định; quản lý tốt nguồn thu phí từ các dự án BOT; các mỏ đá; trung tâm đăng kiểm xe cơ giới...; hoàn thành đúng tiến độ thi công các dự án đã đề ra.

+Về công tác tổ chức: Cơ cấu tổ chức của công ty có nhiều tích cực, ngày càng năng động và hiệu quả; duy trì ổn định việc làm và thu nhập cho CB-CNV.

+Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2018: Thống nhất kết quả báo cáo tài chính năm 2018 của công ty đã được kiểm toán.

9.3. Kiến nghị của ban kiểm soát:

Năm 2019, tình hình kinh tế chung được dự báo phát triển tốt, tuy nhiên vẫn còn những khó khăn tiềm ẩn. Ban kiểm soát kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty các vấn đề sau:

- Đối với việc đầu tư cho các dự án, thi công công trình cần tiếp tục đẩy nhanh tiến độ để nhanh thu hồi vốn.

- Đẩy mạnh hoạt động thu hồi công nợ bán hàng, đặc biệt quan tâm thu hồi dứt điểm các khoản nợ khó đòi; thanh toán đúng hạn các khoản vay để giảm thiểu chi phí lãi vay.

- Quản lý tốt nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động thu giá các dự án BOT.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện các chính sách nhân sự, hoàn thiện cơ cấu tổ chức toàn hệ thống, đảm bảo chiến lược đào tạo và phát triển nhân sự của công ty luôn phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

10. Tham luận và đóng góp ý kiến của cổ đông và đại diện HĐQT:

Các cổ đông tại buổi tham luận đề nghị giải trình một số nội dung liên quan đến việc thực hiện kế hoạch lợi nhuận và kế hoạch đầu tư năm 2019; tính hiệu quả của các dự án BOT, mỏ đá, dự án khu du lịch... Chủ tịch đoàn đã giải trình hầu hết các ý kiến của cổ đông tại buổi tham luận.

11. Thông qua các nội dung của các tờ trình Đại Hội:

Ông Nguyễn Văn Khang thay mặt Đoàn chủ tịch đọc các tờ trình Đại hội và xin Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết và đạt được số phiếu thống nhất đồng ý 100%; Trong đó cụ thể như sau:

11.1. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty tại đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

1.1 Báo cáo Công ty mẹ (Đã kiểm toán):

1.1.1 Các chỉ tiêu tài chính:

I. Tổng tài sản :	1.803,62	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn :	623,55	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền :	226,89	tỷ đồng
2. Đầu tư ngắn hạn :	0	tỷ đồng
3. Các khoản thu ngắn hạn :	258,37	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho:	133,91	tỷ đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác:	4,37	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn :	1.180,07	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn :	6,42	tỷ đồng
2. Tài sản cố định :	150,09	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn :	268,49	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn :	631,97	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác :	123,10	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn :	1.803,62	tỷ đồng
A. Nợ phải trả :	571,23	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn :	490,20	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn :	81,03	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu :	1.232,40	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu :	1.232,40	tỷ đồng
2. Các quỹ trích và khác :	0	tỷ đồng

1.1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu	: 545,89 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế	: 135,28 tỷ đồng.

1.2 Báo cáo hợp nhất (đã được kiểm toán):

1.2.1 Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

I. Tổng tài sản :	4.430,28	tỷ đồng
A. Tài sản ngắn hạn :	667,21	tỷ đồng
1. Tiền và các khoản tương đương tiền :	324,54	tỷ đồng
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn :	0	tỷ đồng

3. Các khoản thu ngắn hạn	:	178,66	tỷ đồng
4. Hàng tồn kho	:	133,91	tỷ đồng
5. Tài sản ngắn hạn khác	:	30,10	tỷ đồng
B. Tài sản dài hạn	:	3.763,07	tỷ đồng
1. Các khoản phải thu dài hạn	:	8,94	tỷ đồng
2. Tài sản cố định	:	2.624,91	tỷ đồng
3. Tài sản dở dang dài hạn	:	976,23	tỷ đồng
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	:	2,40	tỷ đồng
5. Tài sản dài hạn khác	:	159,60	tỷ đồng
II. Tổng nguồn vốn	:	4.430,28	tỷ đồng
A. Nợ phải trả	:	2.960,17	tỷ đồng
1. Nợ ngắn hạn	:	671,63	tỷ đồng
2. Nợ dài hạn	:	2.288,55	tỷ đồng
B. Vốn chủ sở hữu	:	1.470,11	tỷ đồng
1. Vốn góp chủ sở hữu	:	1.470,11	tỷ đồng
2. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	:	0	tỷ đồng

1.2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu : 917,10 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 128,47 tỷ đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Sau khi trừ phần lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát): 1.835 đồng / cổ phiếu.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.3. Phương án phân phối lợi nhuận và chi thù lao HĐQT và BKS năm 2018.

- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2018 : 135,28 tỷ đồng.

I. Chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:

- Chi thù lao HĐQT, Ban KS năm 2018 : 2,30 tỷ đồng
- + Chi thù lao HĐQT 1,5% LNST : 2,03 tỷ đồng
- + Chi thù lao BKS 0,2% LNST : 0,27 tỷ đồng
- + Chi thù lao Ban thư ký : 0,05 tỷ đồng

II. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST : 6,76 tỷ đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% LNST : 6,76 tỷ đồng
- Chia cổ tức cho cổ đông năm 2018 (12%) : 75,60 tỷ đồng

Đối với việc chia cổ tức cho cổ đông năm 2018: Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương thức chia cổ tức.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019:

◇. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Lĩnh vực hoạt động	Doanh thu	Tổng LN sau thuế TNDN	Ghi chú
I/ Công ty mẹ	729		
1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT	400		(250+50+100)
2- Doanh thu cung cấp công	100		
3- Doanh thu thu phí BOT-TL16	4		(ngừng thu từ ngày 01/02/2019)
4- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại	150		
5- Dịch vụ quản lý và thu phí hộ	40		
6- Doanh thu bán hàng khác	35		(xăng dầu)
II/ Các Công ty con thực hiện các dự án BOT	616		
1- BOT QL91	160		
2- BOT QL1	242		
3- BOT Đường chuyên dùng	14		(6 tháng)
4- BOT Phan thiết – Dầu Giây	165		(6 tháng)
5- Hoạt động đăng kiểm	15		
6- Hoạt động du lịch (CTI Travel)	20		
III/ Hợp nhất tập đoàn	1.305	141,5	<i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i>

◇. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Dự kiến trong năm 2019 Công ty triển khai đầu tư các dự án, đầu tư liên doanh liên kết như sau:

STT	Hạng mục đầu tư	Kế hoạch sử dụng vốn (vốn vay và vốn CSH)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
1	Dự án đầu tư, chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai (giá trị còn lại của dự án)	1.500	1.708
2	Dự án Khu dân cư tại Xã Phước Tân (Khu 10,4 ha)	200	949
3	Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng Cụm công nghiệp Tân An	150	435
4	Dự án BOT nút giao đường 319 và Đường cao tốc Long Thành – Dầu Giây	350	966
5	Dự án Đầu tư xây dựng khu du lịch Đảo Ó - Đồng Trường	100	300
6	Các dự án tiềm năng khác	200	
	Tổng cộng	2.500	

Vốn Chủ đầu tư tham gia dự kiến 20% trên tổng mức đầu tư, 80% vốn tham gia còn lại được huy động từ các tổ chức tín dụng và vốn vay thương mại hợp pháp khác.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua ngoại trừ Có 1 cổ đông không đồng ý với số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 3.553.390 cổ phần tương ứng với 6,88% của tổng số cổ đông tham dự có quyền biểu quyết. Như vậy theo Quy chế làm việc tại đại hội thì kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 được đại hội thông qua với tỷ lệ là 93,12%

11.5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi cổ tức và mức chi thù lao HĐQT và BKS năm 2019:

◁ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Trích quỹ đầu tư phát triển 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% Lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức 12% vốn điều lệ (1.200 đồng/CP).

◁ Kế hoạch chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

- Mức chi thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2019 là 1,5% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban kiểm soát năm 2019 là 0,2% lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban thư ký năm 2019 là 50.000.000 đồng/1 năm (Năm mươi triệu đồng).

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.6. Thông qua báo cáo về nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện năm 2018:

Hội đồng quản trị đã thực hiện một số nội dung được ủy quyền, cụ thể đã xây dựng và thực hiện các phương án huy động vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư và phát triển của Công ty tại các Dự án nút giao 319 với đường Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây theo hình thức BOT; Mở rộng và mua sắm thiết bị cho các mỏ khai thác đá Tân Cang 8, Xuân Hòa; chuyển giao dự án BOT 319 – Phan Thiết, Đồng Nai.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua ngoại trừ 3 cổ đông không đồng ý với số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 11.124.750 tương ứng 21,53% % của tổng số cổ đông tham dự có quyền biểu quyết. Như vậy theo Quy chế làm việc tại đại hội thì Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ năm 2018 và nội dung ủy quyền cho HĐQT thực hiện năm 2019 được đại hội thông qua với tỷ lệ là 78,47%.

11.7. Thông qua một số nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2019:

- Quyết định đầu tư các dự án khi HĐQT xét thấy có hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định nhận chuyển nhượng/chuyển nhượng các dự án khi HĐQT xét thấy cần thiết, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông và Công ty;
- Quyết định phương án, hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác để đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Phê duyệt kế hoạch đầu tư và các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư năm 2019.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua ngoại trừ 3 cổ đông không đồng ý với số cổ phiếu có quyền biểu quyết là 11.124.750 tương ứng 21,53% % của tổng số cổ đông tham dự có quyền biểu quyết. Như vậy theo Quy chế làm việc tại đại hội thì Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ năm 2018 và nội dung ủy quyền cho HĐQT thực hiện năm 2019 được đại hội thông qua với tỷ lệ là 78,47%.

11.8. Thông qua việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh:

11.8.1. Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO cụ thể:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Nhóm này gồm có: - Hoạt động của các bến bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa, - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ	5221

STT	Tên ngành	Mã ngành
	Quản lý, bảo trì công trình đường bộ: Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: cầu, hầm, đường hè (biển báo, biển phố, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải);	
2	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: <i>01181: Trồng rau các loại</i> Nhóm này gồm: Các hoạt động gieo trồng rau các loại: - Trồng các loại rau lấy lá như: Rau cải, bắp cải, rau muống, súp lơ, cây bông cải xanh, rau diếp, măng tây, rau cúc, rau cần ta, rau cần tây và các loại rau lấy lá khác; - Trồng các loại rau lấy quả như: Dưa hấu, dưa chuột, bí xanh, bí ngô, cà chua, cây cà, cây ớt, các loại dưa và rau có quả khác; - Trồng các loại rau lấy củ, củ rễ, hoặc lấy thân như: Su hào, cà rốt, cây củ cải, cây hành, cây tỏi ta, cây tỏi tây, cây mùi, cây hẹ và cây lấy rễ, củ hoặc thân khác; - Trồng cây củ cải đường; - Trồng các loại nấm. <i>Loại trừ:</i> - Trồng cây làm gia vị được phân vào nhóm 01281 (Trồng cây gia vị lâu năm) và nhóm 01282 (Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm); - Thu nhặt hoa quả hoang dại như: Trám, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên... được phân vào nhóm 02320 (Thu nhặt lâm sản trừ gỗ). - Sản xuất giống nấm được phân vào nhóm 01310 (Nhân và chăm sóc giống cây hàng năm). <i>01182: Trồng đậu các loại</i> Nhóm này gồm: Các hoạt động gieo trồng các loại đậu để lấy hạt như: đậu đen, đậu xanh, đậu vàng, đậu trụng quốc, đậu hà lan... <i>Loại trừ:</i> Trồng cây đậu tương được phân vào nhóm 01170 (Trồng cây có hạt chứa dầu). <i>01183: Trồng hoa hàng năm</i> Nhóm này gồm: Trồng các loại cây hàng năm lấy hoa hoặc cả cảnh, thân, lá, rễ để phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa...	0118
3	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
4	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác Chi tiết: - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính;	4659

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	
7	Hoạt động viễn thông có dây	6110
8	Hoạt động viễn thông không dây	6120
9	Lập trình máy vi tính	6201
10	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính	6209
11	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12	Cổng thông tin Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
13	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329

Đại hội cũng thống nhất thông qua nội dung sửa đổi Khoản 2 Điều 3 chương I của bản điều lệ Công ty Cổ Phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO lập ngày 19/04/2018.

11.8.2. Ủy quyền và Tổ chức thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để hoàn tất việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tại phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai theo quy định

Giao người Đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO tổ chức hoàn thiện các thủ tục nhằm mục đích được Cơ quan hữu quan cấp Giấy chứng nhận ĐKKD xác nhận về việc thay đổi nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty trong thời gian sớm nhất.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.9. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019:

Đại hội nhất trí thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2019: Là Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC).

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

11.10. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng số tiền trong đợt phát hành này:

Căn cứ vào tình hình thực tế về nhu cầu tăng cường và mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh nhằm tận dụng tốt các cơ hội hiện có, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian sắp tới, Hội Đồng Quản Trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Đối tác chiến lược, cụ thể:

11.10.1. Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ:

1. Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO
2. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại: 629.999.970.000 (Sáu trăm hai chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi nghìn) đồng.
5. SLCP đang lưu hành hiện tại: 62.999.997 cổ phần
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 10.000.000 (mười triệu) cổ phần
7. Tổng giá trị cổ phần chào bán (theo Tối đa 100.000.000 (một trăm tỷ) đồng mệnh giá):
8. Tỷ lệ CP chào bán/SLCP đang lưu hành: 15,87%
9. Phương thức phát hành: Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư.
10. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư: Là tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nước ngoài có tiềm năng về tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của Pháp luật.

11. Nguyên tắc xác định giá chào bán và Giá chào bán dự kiến

- Theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, Giá trị sổ sách Công ty tại thời điểm 31/12/2018.
- Giá thị trường bình quân đóng cửa của cổ phiếu trong 15 phiên gần nhất (tính đến ngày 10/05/2019).
- Trên cơ sở đánh giá các yếu tố vĩ mô tác động lên thị trường chứng khoán nói chung và giá cổ phiếu của công ty nói riêng trong thời gian qua, nhằm đảm bảo cho sự thành công của đợt phát hành cũng như tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chào bán chính thức cho Nhà đầu tư trên cơ sở nguyên tắc xác định giá như sau:

Giá chào bán là Giá đề xuất chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư được lựa chọn (đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán) và Giá chào bán không được thấp hơn 22.000 đồng/cổ phần.

12. Đối tượng chào bán

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn

và thông qua danh sách nhà đầu tư đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đối tượng chào bán được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt chào bán tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty.

11. Chuyển nhượng cổ phiếu

Cổ phiếu chào bán cho Đối tác chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành theo quy định của Pháp luật.

12. Thời điểm phát hành dự kiến

Trong năm 2019, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận

13. Mức độ pha loãng cổ phiếu

Đợt chào bán cổ phần có thể làm (i) rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông.

14. Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết cho Nhà đầu tư (nếu có)

Cổ phiếu chào bán cho Nhà đầu tư không được mua hết (gọi là Cổ phiếu cần phân phối) sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn Giá chào bán cho Đối tác chiến lược ban đầu.

Việc phân phối số cổ phiếu không bán hết cho các Đối tượng khác sẽ tuân thủ quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP và tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

15. Lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu:

Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HOSE) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi hoàn tất đợt chào bán.

16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

- Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho Đối tác chiến lược tối thiểu dự kiến là (theo giá phát hành là 22.000 đồng/cổ phần) 220.000.000.000 đồng.
- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để Đầu tư các dự án của Công ty đang và có kế hoạch triển khai trong năm 2019, Cụ thể:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (tỷ đồng)	Mục đích
1	Dự án BOT QL1 đoạn Phan Thiết – Dầu Giây	187,6	Làm vốn đối ứng cho các dự án
2	Dự án BOT đường 319 nối dài và nút giao 319 với đường cao tốc HCM-LT-DG	32,4	
Tổng Cộng		220	

- ĐHCĐ giao cho HĐQT cân nhắc điều chỉnh, phân bổ lại nguồn vốn cho các hoạt động trên nếu thấy cần thiết nhằm đảm bảo phù hợp kế hoạch phát triển chung của Công ty và lợi ích cao nhất cho Cổ đông Công ty.

17. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Xác định giá chào bán cổ phiếu chính thức cho Đối tác chiến lược trên cơ sở nguyên tắc xác định giá đã được ĐHCĐ thông qua.
- Thông qua danh sách nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán cho từng nhà đầu tư trên cơ sở phù hợp với tiêu chí đã được ĐHCĐ thông qua;
- Thực hiện các thủ tục phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương pháp phát hành; và hoàn tất các thủ tục liên quan để thực hiện phương án phát hành đã được ĐHCĐ thông qua.
- Lập phương án chi tiết xử lý cổ phần không mua hết (nếu có) theo ủy quyền của Đại Hội đồng cổ đông; Lập phương án sử dụng tiền chi tiết thu được từ đợt chào bán có lợi nhất cho cổ đông và Công ty. Trong trường hợp cần điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán chứng khoán cho Đối tác chiến lược.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.
- Thực hiện việc bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến việc phát hành và thay đổi mức vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên tại VSD và HOSE theo đúng quy định của Pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để phong tỏa và chấm dứt phong tỏa tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài phục vụ cho việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ (nếu có).

11.10.2. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc và lựa chọn đơn vị Tư vấn, đơn vị Bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết), chủ động triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán cổ

phần phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty nhằm đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, lợi ích Công ty.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%.

12. Thông qua quy chế bầu cử, danh sách bầu cử, ứng cử và kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

12.1. Thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

12.2. Thông qua tờ trình phê chuẩn danh sách đề cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua danh tờ trình phê chuẩn danh sách bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 -2023.

12.3. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua danh sách bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023.

STT	Họ và Tên	Điều kiện ứng cử, đề cử
1	Vũ Thị Hồng	Đề cử

12.3. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023:

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

STT	Họ và Tên	Tỷ lệ (%)
1	Vũ Thị Hồng	92,25%

Như vậy với kết quả bầu cử đã được thông qua, dựa trên quy chế bầu cử; Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nhất trí thông qua thành viên bổ sung trúng cử BKS công ty nhiệm kỳ 2018-2023 là bà Vũ Thị Hồng. Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 sau khi bầu bổ sung gồm

STT	Họ và Tên
1	Đâu Thị Huyền
2	Vũ Thị Thúy
3	Vũ Thị Hồng

12.4. Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT và trưởng Ban kiểm soát:

Trên cơ sở biên bản phiên họp BKS nhiệm kỳ 2018-2023 sau khi bổ sung thành viên mới về việc bầu cử Trưởng Ban kiểm soát; Ban thư ký báo cáo với Đại hội về kết quả bầu cử như sau:

- Chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là bà: Vũ Thị Hồng

Các nội dung trên của biên bản họp đại hội được Ban thư ký ghi nhận đầy đủ và trung thực theo đúng diễn tiến của buổi họp.

Ông Vũ Tiến Dũng – Trưởng ban thư ký Đại hội đọc bản dự thảo biên bản đại hội và dự thảo nghị quyết Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và thông qua với số phiếu nhất trí chiếm tỷ lệ 100%. Dự thảo Nghị quyết chính thức là Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019.

Ông Trần Như Hoàng tuyên bố bế mạc Đại hội vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 18/05/2019.

<p>TM. Ban thư ký Trưởng Ban</p>  <p>Vũ Tiến Dũng</p>	<p>TM. Chủ tịch Đoàn Chủ tịch</p>  <p>Trần Như Hoàng</p>
---	---